

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 151 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

**Về đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP
ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính
của đơn vị sự nghiệp công lập**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 3074/BTC-HCSN ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Sau khi tổng hợp các đánh giá, ý kiến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xin báo cáo Bộ Tài chính nội dung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và kiến nghị một số nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Tình hình triển khai các quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đúng quy định của Chính phủ, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Công văn số 157/UBND-KT ngày 25/01/2022 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành/sửa đổi danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước; định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công và phương án tự chủ tài chính cho giai đoạn mới.

2. Đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP

a) Về thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước

Điểm b khoản 2 Điều 4 quy định “b) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử



dụng ngân sách Nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương”; khoản 1 Điều 37 quy định “Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 1. Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 4 Nghị định này...”.

Theo đó, đề xuất Bộ Tài chính xem xét, trình Chính phủ thống nhất thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước (giữa Hội đồng nhân dân tỉnh hay Ủy ban nhân dân tỉnh) như quy định hiện hành tại Điều 4 và Điều 37.

b) Khoản 3 Điều 38 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp “*Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế công khai tài chính, kiểm toán nội bộ theo quy định*” và chưa đề cập đến việc xây dựng quy chế tự kiểm tra theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đề xuất bổ sung nội dung “*Xây dựng quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán*” vào khoản 3 Điều 38 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

c) Điểm b, khoản 3, Mục II, phụ lục II ghi “*Dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên*” đề nghị sửa đổi “*Dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ*” cho phù hợp với quy định tại Điều 13, Điều 17 và Điều 21 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

d) Điều 9 quy định cụ thể tiêu chí phân loại mức tự chủ tài chính của 4 nhóm đơn vị sự nghiệp công gồm: (1) Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; (2) Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên; (3) Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; (4) Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

Khoản 3 Điều 40 quy định “*Từ năm 2022, các đơn vị sự nghiệp công thực hiện theo quy định tại Điều 35 của Nghị định này và các quy định sau: a) Đến ngày 31 tháng 3 năm 2022, đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 thực hiện báo cáo cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt phương án tự chủ tài chính; b) Đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp*”.

Theo đó, Nghị định không quy định thời hạn đơn vị nhóm 1 và đơn vị nhóm 2 báo cáo cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt phương án tự chủ tài chính. Để có cơ sở thực hiện, đề nghị UBND tỉnh Kiên Giang kiến nghị Bộ Tài chính xem xét,

tham mưu Chính phủ quy định thời hạn phê duyệt phương án tự chủ tài chính đối với đơn vị nhóm 1 và đơn vị nhóm 2.

đ) Khoản 1 Điều 35 “1. Đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn ổn định 05 năm... báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý)”; khoản 2 Điều 35 quy định cơ quan quản lý cấp trên tại địa phương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện) xác định phân loại đơn vị và ra quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Tuy nhiên, khoản 4 Điều 35 quy định “4. Sau mỗi thời kỳ ổn định (05 năm, ... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý) có trách nhiệm rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị nhóm 3”, chưa đề cập đến trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 trực thuộc.

Do đó, UBND tỉnh Kiên Giang đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 4 Điều 35 “4. Sau mỗi thời kỳ ổn định (05 năm),... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý) có trách nhiệm rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị nhóm 3”.

e) Khoản 5 Điều 32 quy định “Hàng năm, căn cứ vào dự toán thu, chi do đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng, cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm xem xét, tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước”; khoản 2 Điều 33 quy định “Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan quản lý cấp trên phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc”. Theo các quy định trên, cơ quan quản lý cấp trên được hiểu là cơ quan chủ quản.

Tuy nhiên, cơ quan quản lý cấp trên được Chính phủ quy định khoản 1 Điều 35 là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện “1. Đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn ổn định 05 năm... báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý)”.

Khoản 4 Điều 38 quy định trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập “Thực hiện quy định công khai; trách nhiệm giải trình hoạt động và số liệu thu, chi khi lập phương án tự chủ tài chính của đơn vị trước cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý Nhà nước”.

Từ các quy định trên chưa quy định thống nhất rõ cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Căn cứ quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo Bộ Tài chính trình Chính phủ sửa đổi cụm từ “*cơ quan quản lý cấp trên*” tại khoản 1 Điều 35 thành “*cơ quan có thẩm quyền*”.

g) Khoản 2 Điều 40 quy định “*2. Từ năm 2022, các đơn vị sự nghiệp công thực hiện theo quy định tại Điều 35 của Nghị định này*”; khoản 1 Điều 35 quy định “*Đơn vị sự nghiệp công xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 (năm) năm, phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội do Chính phủ quy định*”. Tuy nhiên, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội được Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2019 là 05 năm 2021-2025.

Do đó, hiện nay địa phương đang gặp vướng mắc trong việc giao giai đoạn tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công không thể thỏa mãn quy định về số năm giao ổn định (05 năm) và phù hợp giai đoạn phát triển kinh tế xã hội do Chính phủ quy định nêu trên, UBND tỉnh kính đề nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ bổ sung quy định về giai đoạn ổn định giao tự chủ tài chính đầu tiên triển khai áp dụng Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (giai đoạn bắt đầu từ năm 2022).

h) Điều 3 quy định dịch vụ sự nghiệp công gồm: dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước và dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách Nhà nước.

Khoản 1 Điều 6 quy định dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách Nhà nước gồm “*1. Dịch vụ không thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước quy định tại Điều 4 Nghị định này. 2. Thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công*”.

Theo đó, thì các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công, thuộc nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công (cụ thể dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách Nhà nước).

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 10 xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên thì các khoản thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công (điểm a, khoản 1, Điều 11; điểm a, khoản 1, Điều 15; điểm a, khoản 1, Điều 19) tính trên tổng số thu; các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết với các

tổ chức, cá nhân (điểm b, khoản 2, Điều 11; điểm b, khoản 2, Điều 15; điểm b, khoản 2, Điều 19) chỉ xác định chênh lệch thu lớn hơn chi.

Theo quy định này, thì các khoản thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không bao gồm khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân như phân tích như trên.

Do đó, để xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên đúng quy định, UBND tỉnh Kiên Giang kính đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ bổ sung quy định cụ thể xác định/phân biệt các khoản thu hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh liên kết thuộc/không thuộc hoạt động dịch vụ sự nghiệp công.

Trên đây là đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xin báo cáo Bộ Tài chính. / *nee*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Thanh Nhân